

Số: 21 /TB-THADSKV4

Cần Thơ, ngày 05 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá:

1.1. Quyền sử dụng đất: Tổng diện tích kê biên là: 2311.3m², trong đó:

a) Diện tích đất 711.0m² (300m² ODT + 411m² CLN) thuộc thửa đất số 275, tờ bản đồ số 9, số phát hành CR272737, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CS03186 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 08/10/2019, cấp cho bà Nguyễn Thiệu Châu đứng tên chủ sử dụng. Địa chỉ thửa đất tọa lạc khu vực Tân Phước, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ (nay thuộc khu vực Tân Phước, phường Thới Long, thành phố Cần Thơ).

b) Diện tích đất 334.4m², loại đất CLN (trong đó có 64,7m² trong HLATLG) thuộc thửa đất số 1566, tờ bản đồ số 9, số phát hành CR272905, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CS03192 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 23/10/2019, cấp cho ông Lê Trọng Nhường, đến ngày 06/11/2019 chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thiệu Châu đứng tên chủ sử dụng. Địa chỉ thửa đất tọa lạc khu vực Tân Phước, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ (nay thuộc khu vực Tân Phước, phường Thới Long, thành phố Cần Thơ).

c) Diện tích đất 1122.0m² (LUC) thuộc thửa đất số 1572, tờ bản đồ số 9, số phát hành CU228160, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CS03278 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 14/02/2020, cấp cho bà Nguyễn Thiệu Châu đứng tên chủ sử dụng. Địa chỉ thửa đất tọa lạc khu vực Tân Phước, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ (nay thuộc khu vực Tân Phước, phường Thới Long, thành phố Cần Thơ).

d) Diện tích đất 143.9m² (ODT) thuộc thửa đất số 1573, tờ bản đồ số 9, số phát hành CU228161, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CH03279 do UBND quận Thốt Nốt cấp ngày 05/02/2020, cấp cho bà Nguyễn Thiệu Châu đứng tên chủ sử dụng. Địa chỉ thửa đất tọa lạc khu vực Tân Phước, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ (nay thuộc khu vực Tân Phước, phường Thới Long, thành phố Cần Thơ).

Tất cả các thửa đất nêu trên căn cứ theo Trích đo bản đồ địa chính số 18-2025 ngày 08/5/2025 của Văn phòng Đăng ký đất đai – Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Cần Thơ để thẩm định giá và bán đấu giá.

1.2. Tài sản bên trong nhà làm việc của Công ty:

- 01 mắt camera không hoạt động (loại nhỏ); 01 giường ngủ sắt 02 tầng, kích thước ngang 01 X dài 02 m (không chứa đựng bất cứ tài sản nào); 01 cái võng vải dù đã cũ rách, không còn giá trị sử dụng (kiểm tra bên trong cái võng thì không có bất cứ tài sản gì); 01 bóng đèn chùm chiếu sáng được treo trên trần nhà (kiểm tra không có tài sản nào khác kèm theo); 01 màn rèm vải được treo trên cửa sổ (kiểm tra thì không chứa đựng bất cứ tài sản gì).

1.3. Công trình trên đất.

a) Nhà làm việc của Công ty (Văn phòng làm việc).

- Diện tích $5,5\text{m} \times 15\text{m} = 82,5\text{m}^2$.
- Kết cấu: Khung cột bê tông cốt thép, vách xây tường, nền lát gạch men, mái lợp tole, la phong thạch cao, cửa chính bằng kính cường lực.
- Chất lượng còn lại: Ước tính còn lại khoảng 70%.

b) Mái che trụ bơm.

- Diện tích $19,4\text{m} \times 12\text{m} = 232,8\text{m}^2$.
- Kết cấu: Cột bê tông cốt thép, khung sắt, mái lợp tole, la phong bằng tole.
- Chất lượng còn lại: Ước tính còn lại khoảng 70%.

c) Mái che di động: có 02 mái che.

*** Mái che 1:**

- Diện tích $3\text{m} \times 4\text{m} = 12\text{m}^2$.
- Kết cấu: Khung sắt, mái lợp tole.
- Chất lượng còn lại: Ước tính còn lại khoảng 70%.

*** Mái che 2:**

- Diện tích $3\text{m} \times 4\text{m} = 12\text{m}^2$.
- Kết cấu: Khung sắt, mái lợp tole.
- Chất lượng còn lại: Ước tính còn lại khoảng 70%.

d) Mái che khu bồn chứa xăng dầu.

- Diện tích $3,1\text{m} \times 12,4\text{m} = 38,44\text{m}^2$.

- Kết cấu: Khung cột sắt, vách xây tường, mái lợp tole, nền bê tông cốt thép.
- Chất lượng còn lại: Ước tính còn lại khoảng 70%.

e) Nhà vệ sinh số 1.

- Diện tích $7,4\text{m} \times 4\text{m} = 29,6\text{m}^2$.
- Kết cấu: Nhà trệt cấp 4, khung cột sắt, vách xây tường, mái lợp tole, hiện trạng chưa lát nền, không có cửa.
- Chất lượng còn lại: Ước tính còn lại khoảng 60%.

f) Nhà vệ sinh số 2.

- Diện tích $6\text{m} \times 11\text{m} = 66\text{m}^2$.
- Kết cấu: Cột + khung sắt + bê tông, mái lợp tole, vách xây tường, nền tráng xi măng + lót gạch tàu.
- Chất lượng còn lại: Ước tính còn lại khoảng 70%.

g) Nhà ở của nhân viên công ty.

- Diện tích $13,5\text{m} \times 5,2\text{m} = 70,2\text{m}^2$.
- Kết cấu: Nhà trệt cấp 4, khung cột bê tông cốt thép, vách xây tường, nền lót gạch men, mái lợp tole, trần thạch cao, không có cửa.
- Chất lượng còn lại: Ước tính còn lại khoảng 70%.

h) Nhà kho.

- Diện tích $3,8\text{m} \times 4,8\text{m} = 8,6\text{m}^2$.
- Kết cấu: Khung cột bê tông cốt thép, vách xây tường, mái lợp tole, nền láng xi măng, không trần, không có cửa.
- Chất lượng còn lại: Ước tính còn lại khoảng 70%.

i) Tường rào (xây tường).

- Diện tích: Dài $74,2\text{m}$ X cao $2,2\text{m}$.
- Kết cấu: Trụ bê tông cốt thép, vách xây tường.
- Chất lượng còn lại: Ước tính còn lại khoảng 70%.

j) Tường rào (khung sắt).

- Diện tích: Dài $61,9\text{m}$ X cao $2,2\text{m}$.
- Kết cấu: Trụ bê tông cốt thép + khung sắt.
- Chất lượng còn lại: Ước tính còn lại khoảng 70%.

k) Sân.

- Diện tích: 40,4m X 36,4 m = 1.470,56m².
- Kết cấu: Đầm đá + cát, đổ bê tông cốt thép.
- Chất lượng còn lại: Ước tính còn lại khoảng 70%.

2. Giá khởi điểm: 24.276.124.494 đồng (hai mươi bốn tỷ, hai trăm bảy mươi sáu triệu, một trăm hai mươi bốn nghìn, bốn trăm chín mươi bốn đồng).

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty Đấu giá Hợp danh Dững Trung Nam. Địa chỉ: số 98, Trần Nguyên Đán, phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Tổng số điểm: 99 điểm.

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có):.....không.....

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có):.....không.....

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Công ty Đấu giá Hợp danh Dững Trung Nam
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0

1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện</i>	5,0
2.	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i>	5,0
2.1	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	2,0
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	3,0
3.	<i>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên</i> <i>Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp</i>	2,0
4.	<i>Có trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</i>	1,0
5.	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1,0
III	<i>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</i>	16,0
1.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4,0
1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0
2.	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i>	4,0
3.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</i>	4,0

3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2,0
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2,0
4.	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giã, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</i>	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	56,0
1.	<i>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành).</i>	15,0
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>	
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>	
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>	
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15,0
2.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề</i>	7,0
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i>	
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>	
2.3	<i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành</i>	
2.4	<i>Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên</i>	7,0
3.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề</i>	7,0
3.1	<i>Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)</i>	

3.2	<i>Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc</i>	
3.3	<i>Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc</i>	
3.4	<i>Từ 50 cuộc trở lên</i>	7,0
4.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên.</i>	3,0
4.1	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất.</i>	3,0
4.2	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề.</i>	
4.3	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo.</i>	
5.	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động.</i>	6,0
5.1	<i>Có thời gian hoạt động dưới 05 năm</i>	
5.2	<i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	
5.3	<i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm</i>	6,0
5.4	<i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên</i>	
6.	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.</i>	4,0
6.1	<i>01 đấu giá viên</i>	
6.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	



6.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	4,0
7.	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân.</i>	4,0
7.1	Dưới 05 năm	
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8.	<i>Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề</i>	5,0
8.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	
8.2	<i>Có từ 1 đến 3 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	
8.3	<i>Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	5,0
9.	<i>Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng.</i>	5,0
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	
9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên</i>	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.	8,0
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá.	3,0

2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	3,0
3.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá, không bao gồm trụ sở chi nhánh.	
4.	Tiêu chí khác	2,0
Tổng số điểm		99

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Cần Thơ;
- Thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của THADS TP Cần Thơ, Cổng thông tin điện tử Cục quản lý THADS và Cổng thông tin quốc gia;
- Công ty Đấu giá Hợp danh Dũng Trung Nam;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN*Nguyễn Văn Lâm*

